

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **150/2021/HS-ST**

Ngày: 07-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

2. Bà **Cao Thị Mận**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** -Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Vào ngày **07** tháng **12** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/HSST-QĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 366/2021/TB- TA ngày 22/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**(Tên gọi khác: Sinh), sinh năm 2001 tại Đ. Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1A, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Nơi cư trú: ấp 1A, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Họ và tên cha: Nguyễn Văn H (Đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1969. Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 2000 (chưa đăng ký kết hôn); Con: có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Văn L hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Đ từ ngày 14/8/2021 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Anh **Đ**, sinh năm: 1983(Vắng)

Địa chỉ: ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Đ

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm: 1972 (Vắng)

Địa chỉ: ấp 3, xã X, huyện L, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 18/5/2021, Nguyễn Văn L đến nhà anh Đ, sinh năm 1983, ngụ tại ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Đ để chơi. Tại đây, L và anh Vinh nhậu cùng với hai người bạn nữa của anh Vinh đến khoảng 23 giờ 30 thì hai người bạn của anh Vinh ra về còn L xin ngủ lại tại nhà của anh Vinh. Đến 03 giờ ngày 19/5/2021, lợi dụng lúc anh Vinh đang ngủ say, L đã trộm cắp 01 giấy chuyền vàng 14k, trọng lượng 3,050 chỉ của anh Vinh đang đeo ở trên cổ, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của anh Vinh đang để trên đầu giường rồi cất giấu cả hai vào túi quần. Sau đó, L tiếp tục trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu INCO, màu xanh, biển số 72F1-065.67 (trên xe có cắm sẵn chìa khóa) của anh Vinh đang để bên hông nhà rồi điều khiển xe về nhà mình tại ấp 1A, xã X, huyện L, tỉnh Đ. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, L đưa sợi giây chuyền trộm cắp được đến tiệm vàng Thanh L bán cho anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1972, ngụ tại ấp 3, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đ làm chủ được số tiền 9.000.000 đồng. Điện thoại Nokia 105, màu đen L đã cho một người tên Tâm (không rõ nhân thân lai lịch). Xe mô tô nhãn hiệu INCO, màu xanh, biển số 72F1-065.67 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc thu giữ ngày 27/5/2021.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG, ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Xuân Lộc kết luận:

01 giấy chuyền vàng 14k, trọng lượng 3,050 chỉ, có giá trị là: 10.656.500 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, có giá trị là: 100.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu INCO, biển số 72F1-065.67, có giá trị là 3.000.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản được yêu cầu định giá là 13.756.500 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- 01 dây chuyền vàng 14k, trọng lượng 3,050 chỉ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen (Tài sản không thu hồi được);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu INCO, màu xanh, biển số 72F1-065.67.

* Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường cho anh Đ số tiền 6.500.000 đồng. Anh Đ yêu cầu Nguyễn Văn L bồi thường thiệt hại giá trị tài sản đối với 01 dây chuyền vàng 14k, trọng lượng 3,050 chỉ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen còn lại với số tiền 4.256.500 đồng

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 153/CT-VKSXL ngày 05 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Nguyễn Văn L có trình độ học vấn thấp, đã khắc phục bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án tù từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 03 giờ, ngày 19/5/2021, tại nhà anh Đ, ngụ tại ấp 4, xã X, huyện L, tỉnh Đ; Nguyễn Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 dây chuyền vàng 14k, trọng lượng 3,050 chỉ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu INCO, màu xanh, biển số 72F1-065.67 của anh Vinh. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 13.756.500 đồng

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có trình độ học vấn thấp, đã khắc phục bồi thường

một phần thiệt hại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L tiếp tục bồi thường thiệt hại giá trị tài sản còn lại với số tiền 4.256.500 đồng . Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 dây chuyền vàng 14k, trọng lượng 3,050 chỉ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen (Tài sản không thu hồi được);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu INCO, màu xanh, biển số 72F1-065.67. Quá trình điều tra xác định, giấy chứng nhận xe mô tô nói trên đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Văn Minh, ngụ tại thôn 4, xã Suối Rao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vào tháng 9/2011, anh Minh đã bán lại cho anh Đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại tài sản nói trên cho anh Vinh là phù hợp.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn L 08 (Tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2021.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường cho anh Điều Vinh số tiền **4.256.500 đồng** (*Bốn triệu hai trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm đồng*)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn L** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ly